

Số: 86/2026/QĐST-DS

H, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 24; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Vi

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người nhận ủy quyền: Ông Trần Văn Minh (Theo văn bản ủy quyền số 7121772/2025/UQ-KHCN ngày 26/01/2026).

- Bị đơn: Ông Đỗ Đình C, sinh năm 1987

Nơi thường trú: xxxx CTxxx V.xxx HV Q, phường Tt, TP. H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Đỗ Đình C xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Vi tính đến ngày 31/01/2026 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 30/11/2023 tổng số tiền là 873.046.740 đồng. Trong đó, nợ gốc là 542.940.926 đồng; nợ lãi là 330.105.814 đồng.

2.2/ Lộ trình và phương thức thanh toán:

2.2.1/ Chậm nhất đến ngày 02/3/2026, anh Đỗ Đình C phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP Vi 174.000.000 đồng;

2.2.2/ Chậm nhất đến ngày 02/04/2026, anh Đỗ Đình C tất toán toàn bộ khoản vay.

2.3/ Kể từ ngày 01/02/2026, anh Đỗ Đình C phải tiếp tục chịu tiền lãi, phạt chậm trả phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên tự thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 30/11/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.4/ Trường hợp, anh Đỗ Đình C vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ kỳ thanh toán nào tại mục 2.2 nêu trên thì Ngân hàng TMCP Vi có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, phát mại tài sản của anh Đỗ Đình C để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

2.5/ Về án phí: Anh Đỗ Đình C tự nguyện nộp 19.095.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Vi 18.960.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001255 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương

